

TỜ TRÌNH**Về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự,
Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên,
Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Tòa án nhân dân tối cao kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG LUẬT**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 đặt ra mục tiêu, yêu cầu: “*Giao Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo Đảng uỷ Tòa án nhân dân tối cao, Đảng uỷ Viện kiểm sát nhân dân tối cao nghiên cứu, tham mưu về mô hình cơ quan (Tòa án, Viện kiểm sát) theo định hướng bỏ cấp trung gian (cấp huyện) và đề xuất bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan; tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới*”.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (Kết luận số 127-KL/TW) yêu cầu: “*Giao Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Quốc hội (theo phạm vi, lĩnh vực) chủ trì, chỉ đạo Đảng uỷ Bộ Tư pháp, Đảng uỷ Ủy ban Pháp luật và Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Thanh tra, Luật Quy hoạch, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức viện kiểm sát nhân dân, các luật liên quan...*”

- Kết luận số 135-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy Tòa án nhân dân bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới (Kết luận 135-KL/TW) yêu cầu: “*Giao Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Tòa án*

nhân dân tối cao, Ban Tổ chức Trung ương và các cơ quan chức năng có liên quan khẩn trương chỉ đạo sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm mô hình, tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân các cấp sau khi tiến hành sắp xếp hoạt động liên tục, hiệu quả, không bị gián đoạn, không bỏ sót nhiệm vụ.”

2. Cơ sở thực tiễn

Tòa án nhân dân tối cao đang trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân để thực hiện chủ trương của Đảng về bỏ cấp trung gian, không tổ chức cấp huyện. Do vậy, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án về các nội dung liên quan đến thẩm quyền của Tòa án trong hoạt động tố tụng để phù hợp với mô hình tổ chức mới của Tòa án là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

1. Mục đích ban hành Luật

Việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý về thẩm quyền của Tòa án trong hoạt động tố tụng, bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

2. Quan điểm xây dựng Luật

- Thể chế hóa, thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Tòa án nhân dân nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân các cấp.

- Bảo đảm tuân thủ Hiến pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN LUẬT

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Lập đề nghị xây dựng dự án Luật theo trình tự thủ tục rút gọn.
2. Đăng tải hồ sơ dự án Luật trên Cổng Thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao để lấy ý kiến Nhân dân.
3. Gửi Hồ sơ dự án Luật xin ý kiến Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.
4. Báo cáo Ủy ban Pháp luật và Tư pháp thẩm tra Hồ sơ dự án Luật.
5. Trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với Hồ sơ dự án Luật.

6. Tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật theo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trình Quốc hội xem xét, thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT

1. Bố cục của dự thảo Luật

Dự thảo Luật gồm 06 điều, trong đó có 05 điều sửa đổi, bổ sung một số điều của 05 Bộ luật, Luật gồm: (1) Bộ luật Tổ tụng dân sự, (2) Luật Tổ tụng hành chính, (3) Luật Tư pháp người chưa thành niên, (4) Luật Phá sản, (5) Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và 01 điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Luật

Trên cơ sở mô hình tổ chức Tòa án 03 cấp, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tối cao với các nội dung cơ bản như sau:

2.1. Về thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực

Điều chỉnh tăng thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực theo hướng Tòa án nhân dân khu vực có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm tất cả các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; giải quyết phá sản; tổ chức thực hiện hoạt động hòa giải, đối thoại theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2.2. Về thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh

Tòa án nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền phúc thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự mà bản án, quyết định của Tòa án nhân dân khu vực chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị.

Bổ sung thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm của Chánh án Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh; bổ sung thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp tỉnh đối với bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân khu vực bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm.

Tòa án nhân dân cấp tỉnh không còn thẩm quyền về giải quyết theo thủ tục sơ thẩm các vụ án hành chính, vụ việc dân sự; giải quyết phá sản; tổ chức thực hiện hoạt động hòa giải, đối thoại.

2.3. Về thẩm quyền của Tòa án nhân dân tối cao

Bổ sung thẩm quyền của Tòa án nhân dân tối cao phúc thẩm vụ án, vụ việc mà bản án, quyết định của Tòa án nhân dân cấp tỉnh chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị.

Điều chỉnh thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo hướng Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giám đốc thẩm, tái thẩm bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của các Tòa án bị kháng nghị.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT

1. Nguồn kinh phí

Kinh phí tổ chức thi hành Luật từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ từ các nhà tài trợ, tổ chức quốc tế và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn nhân lực

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Tòa án là nguồn nhân lực chủ yếu tổ chức thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Do vậy, sau khi Luật này được ban hành và có hiệu lực, không làm phát sinh tổ chức hành chính mới, không tăng biên chế, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của công tác triển khai thi hành Luật.

3. Các điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt và triển khai thi hành Luật.

b) Ban hành các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử, Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc quản lý các Tòa án nhân dân về tổ chức, hoạt động và những vấn đề khác thuộc thẩm quyền; rà soát hệ thống pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ.

c) Hướng dẫn các Tòa án triển khai thực hiện thẩm quyền mới, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển giao thẩm quyền giữa các Tòa án.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

1. Về trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành Luật

Tòa án nhân dân tối cao thấy rằng việc sửa đổi, bổ sung các đạo luật về tố tụng thuộc trường hợp cấp bách để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Tòa án nhân dân. Căn cứ điểm b khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Tòa án nhân dân tối cao đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Về thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Tòa án nhân dân tối cao thấy rằng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính thì Chánh án Tòa án nhân dân tối cao có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của các Tòa án, trừ quyết định của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Để khắc phục tình trạng phải chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp tỉnh giám đốc thẩm, tái thẩm đối với trường hợp Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao kháng nghị bản án, quyết định đã có hiệu lực của Tòa án nhân dân khu vực; Tòa án nhân dân tối cao đề nghị điều chỉnh thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao theo hướng Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giám đốc thẩm, tái thẩm bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của các Tòa án bị kháng nghị.

3. Về việc sửa đổi, bổ sung Luật Phá sản

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, Tòa án nhân dân tối cao đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành hữu quan soạn thảo Dự án Luật Phá sản (sửa đổi). Tại phiên họp ngày 27/3/2025, trên cơ sở kết quả thẩm tra sơ bộ, Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội có đề nghị thay đổi thời gian trình Dự án Luật Phá sản (sửa đổi) theo hướng trình Quốc hội xem xét, thông qua tại một kỳ họp tháng 10/2025. Do vậy, Tòa án nhân dân tối cao đã có Công văn số 88/TANDTC-PC ngày 31/3/2025 gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thời gian trình hồ sơ Dự án Luật Phá sản (sửa đổi) với nội dung: *“Trường hợp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định xem xét, cho ý kiến và thông qua Dự thảo Luật Phá sản tại một kỳ họp (tháng 10/2025) thì Tòa án nhân dân tối cao sẽ chấp hành và tập trung nguồn lực, quyết tâm để bảo đảm chất lượng, tiến độ Dự án Luật.”*

Tuy nhiên, một số điều của Luật Phá sản hiện hành vẫn cần phải sửa đổi, bổ sung tại kỳ họp thứ 9 (tháng 5/2025) để bảo đảm sự đồng bộ về tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân kể từ ngày 01/7/2025 nên Tòa án nhân dân tối cao vẫn đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phá sản trong dự án Luật này.

Trên đây là Tờ trình về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Tòa án nhân dân tối cao kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban chỉ đạo CCTP Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Lưu VT, Vụ PC&QLKH TANDTC.

CHÁNH ÁN

Lê Minh Trí